

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: **01/2024/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

H, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v hủy việc kết hôn trái pháp luật

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Phúc Hậu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên họp:

Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 75/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc “*Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trịnh Sô C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Sơn Minh Đ, sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Vĩnh Thạnh, xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện nay: Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Mai Trường G, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp Tân Quy B, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Ủy ban nhân dân xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh M, xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 01 năm 2024, quá trình giải quyết việc dân sự người yêu cầu chị Trịnh Sô C trình bày: Vào khoảng tháng 3 năm 2014 chị và anh Mai Trường G tự nguyện chung sống với nhau vợ chồng tại Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng thì chị C và anh G phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên chị và anh G đã ly thân nhau nhưng chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định pháp luật. Đến năm 2017, chị C tiếp tục chung sống như vợ chồng với anh Sơn Minh Đ tại Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu ngày 30/5/2017. Chị C cho rằng chị và anh G đã làm văn bản thỏa thuận ly hôn với nhau nên chị nghĩ chị có thể đăng ký kết hôn với người khác, do đó năm 2017 chị đến UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để xin giấy xác nhận độc thân để đủ thủ tục đăng ký kết hôn mới với anh Sơn Minh Đ. Nay chị C nhận thấy việc chị đăng ký kết hôn với anh Đ khi chưa ly hôn với anh G theo quy định là trái pháp luật. Do đó nay chị yêu cầu Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Sơn Minh Đ theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48 ngày 30/5/2017 của UBND xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

* *Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/3/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mai Trường G trình bày:* Vào khoảng tháng 3 năm 2014 anh và chị Trịnh Sô C tự nguyện chung sống với nhau vợ chồng tại Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng thì anh và chị C phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên anh và chị C đã ly thân nhau nhưng chưa ly hôn theo quy định pháp luật. Do anh và chị C đã ly thân mạnh ai nấy sống nên anh không biết việc chị C đăng ký kết hôn với anh Đ. Đến cuối năm 2023 khi anh nộp đơn ly hôn tại TAND thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thì anh mới biết việc chị C chưa ly hôn với anh mà đăng ký kết hôn với anh Đ. Việc chị C đăng ký kết hôn với anh Đ khi chưa ly hôn với anh theo quy định là trái pháp luật. Do đó nay anh Đ ý với yêu cầu của chị C hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

* *Tại biên bản lấy lời khai ngày 27/3/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sơn Minh Đ trình bày:* Năm 2017 anh và chị C tự nguyện chung sống với nhau vợ chồng tại Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu ngày 30/5/2017. Thời điểm anh và chị C đăng ký kết hôn với nhau thì anh có biết việc chị C đã từng đăng ký kết hôn với anh Mai Trường G nhưng anh không biết việc chị C và anh G đã ly hôn với nhau theo quy định hay chưa. Việc chị C đăng ký kết hôn với anh khi chưa ly hôn với anh G theo quy định là trái pháp luật. Do đó nay anh Đ ý với yêu cầu của chị C hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị C, ngoài ra không có ý kiến hay yêu cầu gì khác. Sau khi chị C và anh G được Tòa án cho ly hôn

thì anh và chị C sẽ tiến hành thủ tục kết hôn lại theo đúng quy định pháp luật.

* *Tại văn bản số 41/UBND ngày 28/3/2024 và bản tự khai đề ngày 02/4/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu trình bày:* Ngày 30/5/2017 UBND xã V1 đã thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ. Việc cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ là đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Căn cứ tờ khai đăng ký kết hôn và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của chị Trịnh Sô C do UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 29/5/2017 UBND xã V1 đã thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho chị C và anh Đ theo quy định. Nay chị C yêu cầu Tòa án hủy kết hôn giữa anh Đ và chị C theo giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 30/5/2017 của UBND xã V1 thì UBND xã V1 không có ý kiến gì vì UBND xã V1 đã đăng ký việc kết hôn theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Thẩm phán chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Sô C hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48, ngày 30/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn yêu cầu của người yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định yêu cầu của đương sự là việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 35 và điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục mở phiên họp vắng mặt: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng để các đương sự tham gia phiên họp. Tuy nhiên, người yêu cầu chị Trịnh Sô C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sơn Minh Đ, anh Mai Trường G, UBND xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét nội dung yêu cầu:

[2.2] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2014, quyền số 02/2013 ngày 24/3/2014, chị Trịnh Sô C và anh Mai Trường G đăng ký kết hôn tại UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2017, ngày 30/5/2017, chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ đăng ký kết hôn tại UBND V1, huyện

H, tỉnh Bạc Liêu, xét thấy: Chị Trịnh Sô C và anh Mai Trường G đã đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND Phường A, thị xã V ngày 24/3/2014. Cả chị Trịnh Sô C và anh Mai Trường G đều xác định vào khoảng tháng 3 năm 2014 anh và chị Trịnh Sô C tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng tại Khóm C, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng thì anh và chị C phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên anh và chị C đã ly thân nhau nhưng chưa ly hôn theo quy định pháp luật.

[2.2] Người yêu cầu chị Trịnh Sô C xác định năm 2017 chị có đến UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để xin giấy xác nhận độc thân thì UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cấp cho chị giấy xác nhận tình trạng hôn nhân mà không yêu cầu chị cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Tại giấy xác nhận tình trạng độc thân số 114/UBND-XNTTHN ngày 29/5/2017 của UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thể hiện tình trạng hôn nhân của chị Trịnh Sô C là “chưa kết hôn với ai”. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã gửi công văn yêu cầu UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cung cấp thông tin liên quan đến vụ việc nhưng UBND Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng không có văn bản phản hồi cho Tòa án.

[2.3] Mặc dù chị C chưa ly hôn với anh G theo quy định pháp luật nhưng ngày 30/5/2017, chị Trịnh Sô C tiếp tục đăng ký kết hôn với anh Sơn Minh Đ tại UBND V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Xét thấy việc đăng ký kết hôn giữa chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2017 ngày 30/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu trong khi chị Trịnh Sô C đang tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Mai Trường G là vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Việc Ủy ban nhân dân Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy xác nhận tình trạng độc thân số 114/UBND-XNTTHN ngày 29/5/2017 cho chị Trịnh Sô C là không đúng quy định nên từ đó Ủy ban nhân dân xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu căn cứ vào đó để thực hiện việc đăng ký kết hôn cho chị C và anh Đ là vi phạm điều kiện kết hôn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Trịnh Sô C là có căn cứ.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do đây là yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật nên các đương sự không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b, khoản 2, Điều 35 và điểm g khoản 2 Điều 39, Điều 367 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 6 Điều 3; điểm c khoản 2 Điều 5 và điểm d khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Sô C về việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật.

2. Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Trịnh Sô C và anh Sơn Minh Đ theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48/2017, ngày 30/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Về lệ phí: Các đương sự không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Chị Trịnh Sô C đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005300 ngày 06/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H được hoàn lại toàn bộ.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKS huyện H;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Thanh Tâm

